

Số: 143 /KH-UBND

Quảng Ninh, ngày 13 tháng 8 năm 2020

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chỉ thị số 24/CT-TTg ngày 28/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh phát triển nhân lực có kỹ năng nghề, góp phần nâng cao năng suất lao động và tăng năng lực cạnh tranh quốc gia trong tình hình mới

Thực hiện Chỉ thị số 24/CT-TTg ngày 28/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh phát triển nhân lực có kỹ năng nghề, góp phần nâng cao năng suất lao động và tăng năng lực cạnh tranh quốc gia trong tình hình mới (sau đây viết gọn là Chỉ thị số 24/CT-TTg), Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh, với các nội dung chủ yếu sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt sâu rộng, toàn diện Chỉ thị số 24/CT-TTg trong cả hệ thống chính trị từ tỉnh tới cơ sở, tới tất cả đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, nhất là các cơ quan hành chính nhà nước và đội ngũ công chức, viên chức, người lao động công tác trong các lĩnh vực, vị trí tiếp xúc trực tiếp, gián tiếp giải quyết công việc với người dân và doanh nghiệp.

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy và chính quyền các cấp, các ngành trong việc phát triển nhân lực; nâng cao nhận thức, vai trò, trách nhiệm các cấp, các ngành; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có phẩm chất, có năng lực và trình độ chuyên môn; xây dựng chính quyền các cấp vững mạnh, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

- Thực hiện tốt các chính sách đào tạo, trọng dụng nhân tài, tạo điều kiện thuận lợi để nhân tài phát huy hết năng lực, sở trường. Đảm bảo huy động được số lượng và chất lượng nguồn nhân lực phục vụ cho quá trình công nghiệp hóa - hiện đại hóa.

- Củng cố mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh, đa dạng về loại hình đào tạo và trình độ đào tạo; Nâng cao chất lượng đào tạo các cấp trình độ trong giáo dục nghề nghiệp;

2. Yêu cầu

- Xây dựng nguồn nhân lực tỉnh Quảng Ninh có quy mô, cơ cấu, chất lượng đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội trong điều kiện hội nhập quốc tế; Đào tạo nhân lực có kỹ năng nghề tương ứng với trình độ đào tạo, có đạo đức, sức khỏe, có trách nhiệm nghề nghiệp, có khả năng sáng tạo, góp phần tăng năng suất lao động. Quản lý tốt cung/cầu lao động, tạo môi trường, cơ hội việc làm, thực hiện tốt các chính sách thu hút, giữ chân nguồn nhân lực có trình độ cao làm việc cho tỉnh.

- Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch thực hiện đào tạo kỹ năng nghề cho nguồn nhân lực phù hợp với thực tế của ngành, địa phương mình, góp phần nâng cao năng suất lao động và tăng năng lực cạnh tranh quốc gia trong tình hình mới.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường, đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền, tạo sự chuyển biến về nhận thức, đồng thuận của xã hội về phát triển giáo dục nghề nghiệp, vị trí, vai trò của nhân lực có kỹ năng, nhằm huy động sự tham gia và nguồn lực của toàn xã hội, nhất là sự đồng hành của doanh nghiệp trong việc phát triển nhân lực có kỹ năng nghề phục vụ phát triển đất nước;

2. Tiếp tục triển khai có hiệu quả các cơ chế, chính sách phát triển giáo dục nghề nghiệp, phát triển nhân lực có kỹ năng nghề; chú trọng đào tạo lại và đào tạo thường xuyên lực lượng lao động để tạo chuyển biến mạnh mẽ về quy mô, chất lượng và hiệu quả của giáo dục nghề nghiệp; bảo đảm người học có đầy đủ các kỹ năng chuyên môn, kỹ năng số, kỹ năng mềm, kỹ năng khởi nghiệp và ngoại ngữ... thích ứng với yêu cầu của thị trường lao động. Phấn đấu đến năm 2030, giáo dục nghề nghiệp tiếp cận trình độ các nước ASEAN-4, đến năm 2045 tiếp cận trình độ các nước G20;

3. Làm tốt công tác dự báo nhu cầu xây dựng và cập nhật dữ liệu mở về lao động có kỹ năng nghề theo từng lĩnh vực, ngành nghề, trình độ đào tạo, nhất là những ngành nghề, kỹ năng mới và cập nhật dữ liệu theo định kỳ; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong việc kết nối cung - cầu để nâng cao hiệu quả đào tạo và sử dụng lao động, bao gồm cả lao động đã đi làm việc ở nước ngoài trở về nước để phát huy các thế mạnh của họ trong lao động, sản xuất và nâng cao thu nhập gắn với việc làm bền vững;

4. Rà soát, tổ chức, sắp xếp lại hệ thống cơ sở giáo dục nghề nghiệp theo mục tiêu đề ra trong Nghị quyết của Trung ương và Chính phủ; nhanh chóng ổn định tổ chức, đa dạng hóa nguồn lực đầu tư, bảo đảm nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp sau khi được tổ chức, sắp xếp lại; thúc đẩy phát triển cơ sở giáo dục nghề nghiệp có năng lực tự chủ và hoạt động hiệu quả;

5. Tăng cường gắn kết chặt chẽ 3 “Nhà”: Nhà nước - Nhà trường - Nhà doanh nghiệp trong các hoạt động giáo dục nghề nghiệp; khuyến khích các doanh nghiệp công nhận, tuyển dụng, sử dụng, trả tiền lương, tiền công cho người lao động dựa trên kỹ năng và năng lực hành nghề; tuyển dụng, sử dụng người lao động đã qua đào tạo hoặc có chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia theo quy định của pháp luật;

6. Tăng cường các hoạt động hợp tác quốc tế đa phương, song phương trong giáo dục nghề nghiệp, như: liên kết đào tạo; nghiên cứu khoa học; trao đổi học thuật; đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý; quản trị nhà trường. Tạo môi trường thuận lợi để các nhà đầu tư nước ngoài mở cơ sở giáo dục nghề nghiệp chất lượng cao tại tỉnh;

7. Chú trọng nội dung phát triển giáo dục nghề nghiệp, phát triển nhân lực có kỹ năng nghề trong các kế hoạch, chương trình, đề án, dự án phát triển ngành, địa phương; ưu tiên phân bổ ngân sách cho giáo dục nghề nghiệp trong tổng chi ngân sách nhà nước dành cho giáo dục, đào tạo và trong các chương trình, dự án của ngành, địa phương, chủ động thu hút và ưu tiên sử dụng vốn ODA theo quy định của pháp luật để đầu tư cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, nhất là các trường chất lượng cao theo quy hoạch và các ngành, nghề trọng điểm đã được phê duyệt;

8. Rà soát, đẩy mạnh triển khai, quản lý hiệu quả các chương trình, dự án, liên quan đến giáo dục nghề nghiệp. Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra, phát hiện và xử lý kịp thời các sai phạm trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan nghiên cứu rà soát, đánh giá và tham mưu xây dựng chính sách hỗ trợ đào tạo nghề: chính sách hỗ trợ học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở vào học các trình độ giáo dục nghề nghiệp (*hỗ trợ kinh phí học nghề, học phí học văn hóa trung học phổ thông*).

- Tham mưu việc kết nối giữa giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp, triển khai các giải pháp để tổ chức điều phối các hoạt động hợp tác giữa “*Nhà doanh nghiệp - Nhà nước - Nhà trường*”, hướng dẫn các doanh nghiệp tham gia vào hoạt động giáo dục nghề nghiệp.

- Tăng cường công tác kiểm tra việc chấp hành các quy định của Nhà nước về giáo dục nghề nghiệp: giám sát, kiểm định chất lượng đào tạo; quản lý chương trình, giáo trình, nội dung đào tạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn bổ sung ngành nghề đào tạo thuộc lĩnh vực kinh tế biển và đề xuất xử lý nghiêm các biểu hiện sai phạm; bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch trong công tác giáo dục nghề nghiệp.

- Định kỳ tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện các chương trình, dự án phát triển Giáo dục nghề nghiệp, phát triển nguồn nhân lực có kỹ năng nghề thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia; đề xuất xây dựng các chương trình, dự án cho giai đoạn tiếp theo.

2. Sở Tài chính

Chủ trì tổng hợp, bố trí vốn sự nghiệp thực hiện các chương trình, dự án trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp theo quy định về phân xấp ngân sách, trình cấp có thẩm quyền quyết định.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chú trọng nội dung phát triển giáo dục nghề nghiệp, phát triển kỹ năng nghề trong kế hoạch, chương trình, dự án phát triển các ngành và tỉnh.

- Chủ trì tổng hợp phân bổ kế hoạch vốn ngân sách nhà nước trung hạn, hàng năm và các nguồn vốn khác để phát triển Giáo dục nghề nghiệp phù hợp với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, chiến lược phát triển nhân lực và khả năng cân đối của ngân sách nhà nước của tỉnh trong từng thời kỳ.

4. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện tốt công tác giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông vào học các trình độ Giáo dục nghề nghiệp theo Kế hoạch số 165/KH-UBND ngày 30/10/2018 của UBND tỉnh Triển khai Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông, giai đoạn 2018 - 2025”. Hằng năm, tham mưu việc phân vùng và phân bổ chỉ tiêu tuyển sinh lớp 10 trung học phổ thông để đạt chỉ tiêu phân luồng theo kế hoạch của tỉnh.

- Căn cứ vào quy định khối lượng kiến thức văn hóa trung học phổ thông trong các cơ sở Giáo dục nghề nghiệp, thực hiện hướng dẫn việc dạy học, cấp giấy chứng nhận đủ khối lượng kiến thức văn hóa trung học phổ thông trong các cơ sở Giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Đề xuất các giải pháp tạo điều kiện thuận lợi cho người học giáo dục nghề nghiệp có nhu cầu liên thông lên giáo dục đại học theo đúng quy định.

5. Sở Thông tin và Truyền thông

Chỉ đạo, hướng dẫn Trung tâm Truyền thông tỉnh, các cơ quan báo chí hợp tác truyền thông với tỉnh, phóng viên các văn phòng đại diện, trường trú, chuyên trách theo dõi địa bàn tỉnh và hệ thống thông tin cơ sở đẩy mạnh thông tin tuyên truyền, tạo sự chuyển biến về nhận thức, đồng thuận và huy động sự tham gia của toàn xã hội đối với việc đổi mới, nâng cao chất lượng Giáo dục nghề nghiệp.

6. Ban Quản lý Khu kinh tế

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động tạo điều kiện thúc đẩy doanh nghiệp trong các khu công nghiệp thực hiện quyền và trách nhiệm trong hoạt động giáo dục nghề nghiệp theo quy định của pháp luật về lao động, việc làm và giáo dục nghề nghiệp.

Tổng hợp, cung cấp thông tin về nhu cầu đào tạo sử dụng lao động theo ngành nghề và nhu cầu tuyển dụng lao động của các doanh nghiệp trong khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh. Tích cực tham gia bộ phận gắn kết giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp để hỗ trợ doanh nghiệp trong khu công nghiệp tham gia hoạt động giáo dục nghề nghiệp.

7. Ngân hàng Chính sách xã hội Chi nhánh Quảng Ninh

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai các chính sách tín dụng hỗ trợ phát triển nhân lực có kỹ năng nghề, nhất là đối với các ngành nghề thuộc lĩnh vực ưu tiên của tỉnh, tạo điều kiện thuận lợi trong việc tiếp cận tín dụng của các cơ sở Giáo dục nghề nghiệp.

8. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Chú trọng nâng cao năng lực của các Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên, chỉ đạo nâng cao chất lượng đào tạo theo các chuẩn quốc gia, quốc tế đáp ứng nhu cầu sử dụng nhân lực có kỹ năng nghề phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Thực hiện các chế độ hỗ trợ học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở vào học các trình độ giáo dục nghề nghiệp để góp phần thực hiện tốt Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018 - 2025”. Hằng năm chỉ đạo phân vùng và phân bổ chỉ tiêu tuyển sinh lớp 10 trung học phổ thông để đạt chỉ tiêu phân luồng theo kế hoạch của tỉnh.

- Khuyến khích các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh sử dụng lao động qua đào tạo nghề nghiệp và các cơ sở Giáo dục nghề nghiệp có sự gắn kết chặt chẽ với doanh nghiệp; thành lập bộ phận hoạt động kiêm nhiệm của huyện, thành phố thực hiện việc kết nối giữa Giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp để giúp doanh nghiệp thuận lợi tham gia vào hoạt động giáo dục nghề nghiệp.

9. Đề nghị Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, tạo điều kiện thúc đẩy doanh nghiệp thực hiện quyền và trách nhiệm trong hoạt động Giáo dục nghề nghiệp theo quy định của pháp luật về lao động, việc làm và giáo dục nghề nghiệp.

- Xây dựng chương trình phối hợp công tác theo năm hoặc theo từng giai đoạn nhằm tăng cường gắn kết giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp.

- Tích cực tham gia bộ phận gắn kết giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp để hỗ trợ doanh nghiệp tham gia hoạt động giáo dục nghề nghiệp.

10. Khuyến khích các doanh nghiệp, các nhà đầu tư

- Thành lập cơ sở giáo dục nghề nghiệp hoặc mở lớp đào tạo tại nơi làm việc để nâng cao trình độ, kỹ năng nghề cho người lao động; phối hợp với cơ sở Giáo dục nghề nghiệp đào tạo các trình độ giáo dục nghề nghiệp và chương trình đào tạo khác theo quy định của pháp luật.

- Tham gia đào tạo, xây dựng danh mục ngành, nghề; tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia; chuẩn đầu ra; chương trình đào tạo; định mức kinh tế - kỹ thuật trong Giáo dục nghề nghiệp; tham gia hội đồng trường, hội đồng quản trị và hội đồng kỹ năng ngành hoặc nghề phù hợp.

- Tổ chức thi kỹ năng nghề cho người lao động, đánh giá và công nhận kỹ năng nghề, phát triển năng lực nghề nghiệp cho người lao động;

- Thông tin, báo cáo chính xác, kịp thời về nhu cầu đào tạo, sử dụng lao động theo ngành nghề và nhu cầu tuyển dụng lao động của doanh nghiệp; sử dụng lao động đã qua đào tạo nghề nghiệp hoặc có chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia ở một số ngành nghề theo quy định của pháp luật.

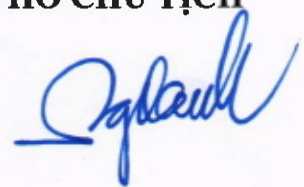
Căn cứ Kế hoạch này, các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện; định kỳ (trước ngày 05/12 hàng năm) báo cáo kết quả thực hiện qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp báo cáo chung trên toàn tỉnh.

Giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội làm đầu mối, theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện thực hiện Chỉ thị số 24/CT-TTg ngày 28/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh.

Nơi nhận:

- Bộ Lao động - TBXH
 - TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh; } (báo cáo)
 - Các PCT UBND tỉnh;
 - Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
 - Các sở, ngành: Lao động TBXH, Tài chính, Kế hoạch và đầu tư, Giáo dục và Đào tạo, Thông tin và truyền thông;
 - Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh;
 - CN Ngân hàng CSXH tỉnh Quảng Ninh;
 - UBND các huyện, thị xã, thành phố;
 - V0,1,2,3,4,5; các Chuyên viên NCTH;
 - Lưu: VT, VX2.
- 03bản-KH11

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Hạnh